

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-PT
Ngày 13-03-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Phụng.

Ông Nguyễn Thiện Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 và ngày 13 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 16/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Trần Trung H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 29-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo:

Trần Trung H, sinh năm: 28/7/2002, tại: Long An. Nơi cư trú: xã R, huyện T, Long An. Tạm trú: xã B, huyện T, Long An. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huỳnh H, sinh năm: 1981 và bà Phạm Thị Ngọc P, sinh năm: 1983; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc D1, sinh năm: 2002 (Không có đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra có mặt.

- Những người không kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

Bị hại: Bà Trần Hữu D, sinh năm 1999; Địa chỉ: Số nhà 108, Ấp 6, xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Người làm chứng: Ông Lê Văn P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Trần Trung H nghe những người gần quán B nói Trần Hữu D nói xấu vợ của H tên Nguyễn Thị Ngọc D1 (trước đó D1 làm chung với D tại quán B nhưng D1 đã nghỉ làm cách nay khoảng 06 tháng) nên khoảng 18 giờ ngày 06/8/2022, Trần Trung H nhắn tin qua ứng dụng mạng xã hội facebook cho Lê Văn P là chủ quán B, địa chỉ tại khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An để nhờ P kêu Trần Hữu D là nhân viên quán B ở lại quán đợi H đến gặp nói chuyện. Tuy nhiên, khoảng 21 giờ cùng ngày, H nhắn tin lại cho P nói bận công việc nên không đến gặp D được và hẹn tối mai sẽ đến gặp D. Đến sáng ngày 07/8/2022, H tiếp tục nhắn tin vào tài khoản ứng dụng facebook cho P nhờ hẹn D khoảng 20 giờ ngày 07/8/2022 đợi H tại quán B đến gặp nói chuyện. Sau đó, H cùng D1 đi dự tiệc sinh nhật của người bạn tên T3 (quê ở Hậu Giang) tại nhà trọ Bảy Hạnh thuộc xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H nói với những người dự tiệc sinh nhật chung gồm T2 và N3 (nhà ở Thủ Thừa), T3 (quê ở Hậu Giang), S (quê ở huyện Thạnh Hóa) sẽ chờ D1 đến quán B gặp D nói chuyện vì D nói xấu D1 vợ của H. Thấy H đã say nên D1 và những người dự tiệc sinh nhật chung nêu trên ngăn cản không cho H đi nhưng H vẫn cương quyết đi. H nói chỉ đi gặp D để nói chuyện, nếu không tin thì mọi người đi theo H. Khi đó, H điều khiển xe mô tô chở D1 đi về hướng thị trấn Tân Trụ, huyện Tân Trụ; T3 điều khiển xe chở N3, S điều khiển xe chở T2 cùng chạy theo phía sau xe của H để đến quán B. Khi đi đến ngã tư Lạc Tấn thì nhóm của H gặp bốn người gồm ba người bạn quen biết ngoài xã hội của H tên Phước, Thiện, Gô (nhà ở thành phố Tân An, tỉnh Long An) và một người đi chung không biết tên, do trước đó H có điện thoại hẹn xuống huyện Tân Trụ uống cà phê. Lúc này, H rủ Phước, Thiện, Gô cùng chạy theo H xuống thị trấn Tân Trụ có công chuyện tí rồi đi uống cà phê luôn nên Phước, Thiện, Gô và một người không biết tên cùng chạy theo H, D1, T3, N3, S, T2. Trên đường đi, H dùng xe ven đường để đi vệ sinh. Trong lúc đi vệ sinh, H lén lấy hai vỏ chai bia nhãn hiệu Larue làm bằng thủy tinh bên trong kết vỏ chai bia của nhà dân cặp đường đi cất giấu phía sau lưng của H mang theo đến quán B. Khi H đến trước quán B thì thời điểm lúc này khoảng 22 giờ 25 phút ngày 07/8/2022, do đường Nguyễn Trung Trực đang làm nên H cùng những người đi chung đậu xe ở lề lộ chỗ chiếc xe lu. H nhìn sang quán B thì thấy D đang ngồi ở bàn phía trước quán cùng với P để chờ H đến nói chuyện. Khi đó, H đi bộ qua quán B và đi thẳng lại vị trí D đang ngồi. Khi H còn cách D khoảng 02 mét thì H lòn tay phải ra phía sau lưng của H lấy một vỏ chai bia làm bằng thủy tinh mang theo ra, sau đó H bước nhanh lại đứng cách D khoảng 01 mét dùng tay phải đang cầm vỏ chai bia vung lên đánh từ trên xuống trúng vào trán bên trái của D làm vỏ chai bia bị bể gây thương tích cho D. H tiếp tục rút ra thêm một vỏ chai bia bằng thủy tinh khác vung lên định đánh D tiếp nhưng P đứng dậy ôm H ngăn cản và bị H đánh trúng vào đầu của P một cái nhưng không gây thương tích. Thấy vậy, T2, N3, S, D1 chạy lại cùng P ngăn cản không cho H đánh D và giật lấy vỏ chai bia ném bỏ. H đi ra ngoài lộ nhặt một cục đá ném về phía D nhưng không trúng ai cả. Sau đó, P lấy xe mô tô chở N3 ngồi sau ôm D đi đến Trung tâm y tế huyện Tân Trụ để sơ cứu vết thương. Hậu quả, Trần Hữu D bị một vết thương vùng trán trái có kích thước 5cm x 1cm x 0,5cm và một vết thương vùng mí mắt trái kích thước 2cm x 0,5cm x 0,5cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích, số 252/TgT.22-PY ngày 14/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng trán trái có 01 sẹo vết thương, kích thước: 02cm x 0,5cm, lành tốt.
- Vùng mi mắt trái có sẹo vết thương, kích thước: 1,1cm x 0,2cm, lành tốt.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Hữu D là: 06%.

Đối với 02 vỏ chai bia mà bị cáo Trần Trung H dùng làm hung khí gây thương tích cho Trần Hữu D, sau khi xảy ra vụ việc anh Lê Văn P là chủ quán B đã dọn dẹp và đổ rác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ không thể thu giữ được.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Trụ tiến hành trích xuất dữ liệu hình ảnh camera tại quán B có chứa hình ảnh và diễn biến vụ việc Trần Trung H đến quán B đánh gây thương tích cho Trần Hữu D vào đêm ngày 07/8/2022 và lưu lại trên đĩa DVD kèm theo hồ sơ để phục vụ công tác điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Hữu D yêu cầu Trần Trung H bồi thường thiệt hại với số tiền 37.736.726đ. Bị cáo Trần Trung H chưa bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 17/2022/HS-ST ngày 29-11-2022 của Toà án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Trung H 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 12/12/2022, bị cáo Trần Trung H kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Trần Trung H thừa nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan. Bị cáo Trần Trung H kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Qua xem xét hồ sơ nội dung bản án sơ thẩm và kháng cáo của Trần Trung H nhận thấy: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với đoạn Video Clip thu được từ Camera của quán B ghi lại diễn biến sự việc và phù hợp với kết luận giám định pháp y về

thương tích số 252/TgT.22-PY, ngày 14/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An.

Nên hành vi của bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là dùng hung khí nguy hiểm và mang tính chất côn đồ nên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 9 tháng tù là có căn cứ.

Sau khi vụ án xét xử bị cáo Trần Trung H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý; mặc dù tỷ lệ thương tích gây ra cho bị hại là 6% nhưng hành vi của bị cáo rất quyết liệt và hung hăng, chỉ vì nghe những tin đồn chưa được kiểm chứng về việc bị hại nói xấu vợ mình mà bị cáo đã gây ra thương tích cho bị hại. Bị cáo kháng cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới. Mức án 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, thể hiện được tính giáo dục và nghiêm minh của pháp luật. Nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ xem xét.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 29-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các khoản khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Trung H kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Khoảng 22 giờ 25 phút ngày 07/8/2022, tại quán B, địa chỉ tại số 2A, đường Nguyễn Trung Trực, khu phố Bình Hòa, thị trấn Tân Trụ, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại Trần Hữu D. Chỉ nghe tin là bị hại có lời nói xấu đối với vợ bị cáo Trần Trung H, bị cáo đã dùng 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Larue làm bằng thủy tinh đánh vào vùng trán gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích đã được giám định là 6%.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo đã có hành vi dùng chai bia là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ

lệ thương tích là 6%; Bị cáo gây thương tích cho bị hại chỉ vì tin đồn chưa được kiểm chứng về việc bị hại nói xấu vợ của bị cáo đã vô cớ gây thương tích cho bị hại thể hiện tính côn đồ, hung hăng, xem thường pháp luật của bị cáo. Nên Án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan sai. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 9 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cho hưởng án treo.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

[4.1] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Khi xét xử án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã áp dụng khi xét xử sơ thẩm đối với bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ.

[4.2] Về yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính côn đồ thuộc trường hợp không được cho hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/04/2022 và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo nên không có căn cứ xem xét.

[5] Từ các nhận định trên Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Trần Trung H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[7] Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Trung H; Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 29-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Trung H 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Trung H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Nhậm